

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 447/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Bé N, sinh ngày 08/8/1988; CCCD số 096188013973 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/8/2021; Thường trú: Ấp Tân Lợi B, Tạ An Khương N, Đầm Dơi, Cà Mau nay là xã Tạ An K, tỉnh Cà M; Chỗ ở hiện nay: 36/9/1 Thoại Ngọc H, khu phố 2, phường Hòa T, quận Tân P, Thành phố Hồ Chí M nay là phường Tân P, Thành phố Hồ Chí M.

- *Bị đơn*: Ông Ngô Thanh H, sinh ngày 03/02/1991; CCCD số 049091015613 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 21/12/2021; Thường trú: An Hải T, Tam Q, Núi T, Quảng N nay là xã Núi T, thành phố Đà N; Chỗ ở hiện nay: 36/9/1 Thoại Ngọc H, khu phố 2, phường Hòa T, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí M nay là phường Tân P, Thành phố Hồ Chí M.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 11 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Bé N và ông Ngô Thanh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Nguyễn Bé N và ông Ngô Thanh H thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của bà N và ông H chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Giấy chứng nhận kết hôn số 38/2016, do

Ủy ban nhân dân xã Tam Quang, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam cấp ngày 19/5/2016 cho ông bà không còn giá trị pháp lý.

- Về quan hệ con chung: Giao con chung tên Ngô Nguyễn Thế T, sinh ngày 06/11/2016 cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho bà N do ông H không có yêu cầu.

+ Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

+ Bà N được quyền thăm nom, chăm sóc con không ai được cản trở, H không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

+ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức (người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ), Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về quan hệ tài sản chung: Hai bên xác nhận không có.

- Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

- Về án phí hôn nhân gia đình là 150.000 đồng do bà N tự nguyện chịu, được trừ vào tiền tạm ứng án phí do bà N đã nộp theo Biên lai số 0078636 ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Hoàn lại cho bà N số tiền 150.000 đồng theo Biên lai thu tiền trên.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 9 TPHCM;
- THADS TP. HCM.
- Các đương sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: VP, hồ sơ (Vinh).

THẨM PHÁN

Trần Hoàng Thị Thanh Mai